

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST.

Ngày: 20/9/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoa Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Bảy.

2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Chí Công – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 và Thông báo hoãn phiên tòa hình sự số: 06/2019/TB-TA ngày 20/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường Q, sinh năm 1994, tại Bình Thuận;

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tây Sơn Đông, xã Duy Hải, huyện D, tỉnh Quảng Nam;

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 01/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 và bà: Lê Thị V, sinh năm 1971;

Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1990; Có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; (Có mặt)

* **Bị hại:** Anh Lê Thanh H, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Khu phố 7, phường Bình T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Mai Xuân Hải, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn Phú Thọ 2, xã B Hiệp T, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

* **Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn V (tên gọi khác: Tư), sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Thôn Trung Hải, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Châu Thái Thanh, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn Trung Hải, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 11/12/2018, tại đoạn sông Dinh thuộc khu phố 2, phường Phước Hội, thị xã L, bị cáo Nguyễn Trường Q và anh Mai Xuân Hải (là người phụ giúp công việc trông coi ghe thuê cho bị cáo Q) đi xuồng đến gặp, nói anh Lê Thanh B chạy ghe qua chỗ khác vì làm va chạm gây hư hỏng đồ của một số ghe khác mà bị cáo Q trông coi, đồng thời yêu cầu anh B trả tiền trông coi ghe. Do anh H không đồng ý nên dẫn đến giữa hai bên cãi nhau, sau đó bị cáo Q cùng anh H về nhậu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo Q và anh H tiếp tục tìm đến anh B, lúc này bị cáo Q có cầm theo 01 con dao dài 40cm. Thấy ghe của anh B vẫn neo đậu ở vị trí cũ nên bị cáo Q và anh B tiếp tục cãi nhau, khi đó bị cáo Q dùng dao chém anh B một nhát hướng từ trên xuống, anh B dơ tay lên đỡ thì bị dao của bị cáo Q chém trúng vào cổ tay trái gây thương tích, thấy anh B bị thương chảy nhiều máu nên bị cáo Q và anh Hải bỏ về, trên đường về bị cáo Q đã ném con dao xuống sông; Về phía anh B thì được hai người bạn đi cùng ghe là ông Nguyễn V và ông Châu Thái T đưa đi bệnh viện đa khoa khu vực thị xã L chữa trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 64/2019/TgT ngày 10/01/2019 kết luận đối với Lê Thanh B thể hiện:

- Vết thương mặt trước cổ tay trái, đứt bán phần thần kinh giữa, gân gấp cổ tay quay, gân gan tay dài đã được phẫu thuật điều trị nối gân gấp cổ tay quay, thần kinh giữa hiện hạn chế cử động: gấp, duỗi, xoay cổ tay trái, dạng, khép các ngón bàn tay

trái và đối ngón I với các ngón bàn tay trái, để lại sẹo liền tốt, kích thước: 5 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 15%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (một năm phần trăm).

- Vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương cổ tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

- Vết thương cổ tay trái hiện hạn chế: gấp, duỗi, xoay cổ tay trái, gấp, duỗi, dạng, khép các ngón bàn tay và đối ngón I với các ngón bàn tay.

Về vật chứng vụ án: Là 01 con dao dài 40cm mà bị cáo Q dùng để gây thương tích cho anh B, quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại B yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 50.000.000 đồng, bị cáo Q đã bồi thường xong.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân của bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 25/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Trường Q, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện áp dụng pháp luật xử dưới khung hình phạt cũng đủ răn đe giáo dục.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường Q, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

*Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Q: từ 12 đến 18 tháng tù

Về vật chứng vụ án là con dao gây án bị cáo đã vứt xuống sông, do không truy tìm được nên không xem xét, về dân sự đã giải quyết xong.

- **Ý kiến của bị cáo Nguyễn Trường Q:** Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

* **Bị cáo Nguyễn Trường Q nói lời sau cùng:** Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, rất hối hận về việc làm của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa: Vắng mặt bị hại anh Lê Thanh B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Mai Xuân Hải, người làm chứng ông Nguyễn Vàng và ông Châu Thái Thanh.

Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo Nguyễn Trường Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 11/12/2018, tại đoạn sông Dinh thuộc khu phố 2, phường Phước Hội, thị xã L, sau khi cãi nhau với anh Lê Thanh B về việc trông coi ghe, bị cáo Nguyễn Trường Q đã dùng dao chém một nhát từ trên xuống trúng vào tay trái của anh B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”,

Đối chiếu quy định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, các bên lời qua tiếng lại, cãi nhau nhau mà bị cáo đã dùng “Hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho bị hại B với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%, hành vi nêu trên của bị cáo “Có tính chất côn đồ”, do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Trường Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (với tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trường Q về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Q là cố ý và đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe hiện tại, di chứng về sau và tinh thần của bị hại B. Cho nên hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn; vợ, con phụ thuộc vào thu nhập của bị cáo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ yêu cầu bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về dân sự: Quá trình điều tra đã giải quyết xong.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm đ khoản 2 Điều 134, Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Q **15 (Mười lăm)** tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Trường Q thi hành án phạt tù.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**20/9/2019**).

Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã La Gi;
- THADS thị xã La Gi;
- Công an thị xã La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Hoa Nga